TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 11/7/2024
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và ông Nguyễn Hữu Lõi

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị H - Bin, sinh năm 1994, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bon Bu Jri, xã Đắk Môl, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông

2. Bị đơn: Anh Y Q, sinh năm 1990, vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/3/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị H - Bin trình bày: Chị H - Bin và anh Y Q kết hôn ngày 13/12/2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H - B và anh Y Q đã không còn sống chung với nhau được 2 năm nay. Nay chị H - Bin yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H - Bin được ly hôn với anh Y Q.

Về con chung: Chị H - B và anh Y Q có 02 con chung là H - Su Êban, sinh

ngày 26/12/2013 và Y Đ, sinh ngày 13/02/2019. Hiện nay các con chung đang ở với chị H - Bin nên chị H - Bin có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị H - Bin không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 21/5/2024 chị H - Bin có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đối với anh Y Q*. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Y Q không đến Tòa án làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tống đạt được văn bản của Tòa án và niêm yết theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Kết quả thu thập chứng cứ: Đại diện chính quyền địa phương cung cấp, anh Y Q có đăng ký thường trú tại bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, hiện nay anh Y Q đang sinh sống tại địa phương. Quá trình chung sống tại địa phương, chính quyền địa phương không nắm rõ được nguyên nhân và cụ thể mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Y Q và chị H - Bin.

- *Theo lời khai của các con chung H - Su Êban, sinh ngày 26/12/2013:* Cháu H - Su Êban có nguyện vọng ở với chị H - Bin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị H - Bin ly hôn với anh Y Q.

Về con chung: Giao con 02 con chung là H - Su Êban, sinh ngày 26/12/2013 và Y Đ, sinh ngày 13/02/2019 cho chị H - Bin có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị H - Bin không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Y Q có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Không có.

Về án phí: Chị H - Bin phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H - Bin khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Y Q; anh Y Q có nơi cư trú tại bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H - Bin và anh Y Q đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị H - Bin và anh Y Q thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, hiện nay chị H - Bin và anh Y Q không còn sống chung với nhau, chị H - Bin có nguyện vọng được ly hôn với anh Y Q. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H - Bin và anh Y Q là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị H - Bin ly hôn với anh Y Q.

[3]. *Về con chung:* Chị H - B và anh Y Q có 02 con chung là H - Su Êban, sinh ngày 26/12/2013 và Y Đ, sinh ngày 13/02/2019, sau khi anh Y Q và chị H - Bin không sống chung với nhau thì các cháu sống chung với chị H - Bin. Do đó, việc giao con chung cho chị H - Bin trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật, đúng với nguyện vọng của con chung.

Chị H - Bin không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập giải quyết.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Chị H - Bin phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H - Bin.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị H - Bin ly hôn anh Y Q.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là H - Su Êban, sinh ngày 26/12/2013 và Y Đ, sinh ngày 13/02/2019 cho chị H - Bin có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị H - Bin không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Y Q có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị H - Bin phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004077 ngày 26 tháng 3 năm 2024.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn